

*(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)***Câu 1:** Thuộc tính nào xác định văn bản thay thế cho hình ảnh?

- A.** title **B.** alt **C.** text **D.** description

Câu 2: Làm cách nào để lấy độ dài của mảng?

- A.** array.size **B.** array.count **C.** array.length **D.** array.length()

Câu 3: Cú pháp nào khai báo hàm đúng trong JavaScript?

- A.** function myFunction() {}
C. function:myFunction() {}

Câu 4: Thủ nào được sử dụng để nhúng nội dung từ nguồn bên ngoài?

- A.** <iframe>
C. Tất cả các đáp án trên

Câu 5: Phương thức nào chuyển đổi mảng thành chuỗi?

- A.** split() **B.** join()

Câu 6: Làm cách nào để tạo một đối tượng trong JavaScript?

- A.** var obj= {}
C. var obj= Object.create()

Câu 7: Hàm setInterval() dùng để làm gì?

- A.** Đo thời gian thực thi
C. Lặp lại code sau mỗi khoảng thời gian

Câu 8: Thủ nào được sử dụng để tạo một điều khiển điện thoại?

- A.** <phone> **B.** <input type='tel'>

Câu 9: Sự kiện nào xảy ra khi người dùng nhấn phím?

- A.** Tất cả đều đúng **B.** onkeypress

Câu 10: Phương thức nào xóa phần tử cuối cùng của mảng?

- A.** pop() **B.** unshift()

Câu 11: Làm cách nào để chọn phần tử theo ID trong JavaScript?

- A.** document.getElementByTagName()
C. document.getElementById()

Câu 12: Làm cách nào để làm tròn số 5.7 thành 5?

- A.** Math.floor(5.7) **B.** Math.round(5.7)

Câu 13: Phương thức nào nối hai hoặc nhiều mảng?

- A.** concat() **B.** join()

Câu 14: Hàm setTimeout() dùng để làm gì?

- A.** Lặp lại code sau mỗi khoảng thời gian
C. Dừng thực thi code

Câu 15: Sự kiện nào xảy ra khi người dùng click vào phần tử?

- A.** onmouseclick **B.** onclick

Câu 16: Toán tử nào trả về kiểu dữ liệu của biến?

- A.** typeof **B.** typeof

Câu 17: Làm cách nào để thêm comment trong JavaScript?

- A.** // Comment
C. /* Comment */

Câu 18: Làm cách nào để khai báo một biến trong JavaScript?

- A.** var x; **B.** Cả B và C

Câu 19: Phương thức nào thêm phần tử vào cuối mảng?

- A.** shift() **B.** push()

Câu 20: Làm cách nào để chuyển đổi chuỗi thành chữ thường?

- A.** toLower() **B.** caseLower()

Câu 21: Phương thức nào trả về vị trí đầu tiên của chuỗi con trong chuỗi?

- A.** search() **B.** indexOf()

Câu 22: Phương thức nào phân tích chuỗi JSON thành đối tượng?

- A.** JSON.stringify() **B.** JSON.parse()

Câu 23: Phiên bản HTML5 được giới thiệu vào năm nào?

- A.** 2008 **B.** 2010 **C.** 2014 **D.** 2012

Câu 24: Biến nào có phạm vi toàn cục?

- A.** var (khai báo ngoài hàm)

C. const (khai báo ngoài hàm)	D. Tất cả đều đúng
Câu 25: Thủ nào được sử dụng để tạo một bộ cục phần?	
A. <div>	B. Tất cả các đáp án trên
C. <section>	D. <article>
Câu 26: Thủ nào được sử dụng để tạo một danh sách định nghĩa?	
A. <def>	B. <list>
C. <dl>	D. <definition>
Câu 27: Làm cách nào để làm tròn số 5.2 thành 6?	
A. Math.ceil(5.2)	B. Math.round(5.2)
C. Math.floor(5.2)	D. Math.floor(5.2)
Câu 28: Thủ nào được sử dụng để tạo điều hướng?	
A. <navigation>	B. <links>
C. <menu>	D. <nav>
Câu 29: Sự kiện nào xảy ra khi trang web đã tải xong?	
A. oncomplete	B. onload
C. onfinish	D. onready
Câu 30: Thủ nào được sử dụng để tạo một bộ cục phần?	
A. <article>	B. <div>
C. <section>	D. Tất cả các đáp án trên
Câu 31: Câu lệnh điều kiện nào đúng trong JavaScript?	
A. if x = 5 {}	B. if x == 5
C. if (x == 5) {}	D. if x == 5 then {}
Câu 32: Phương thức nào in ra màn hình trong JavaScript?	
A. write()	B. display()
C. console.log()	D. print()
Câu 33: Hàm nào chuyển đổi chuỗi thành số nguyên?	
A. Number()	B. Tất cả đều đúng
C. parseFloat()	D. parseInt()
Câu 34: Thủ nào được sử dụng để tạo nội dung độc lập?	
A. <independent>	B. <section>
C. <article>	D. <content>
Câu 35: Làm cách nào để chuyển đổi chuỗi thành chữ hoa?	
A. uppercase()	B. caseUpper()
C. toUpper()	D. toUpperCase()
Câu 36: Thủ nào được sử dụng để tạo phần đầu của trang hoặc phần?	
A. <heading>	B. <top>
C. <header>	D. <head>
Câu 37: Phương thức nào trả về ký tự tại vị trí chỉ định trong chuỗi?	
A. characterAt()	B. charAt()
C. char()	D. getCharAt()
Câu 38: Thủ nào được sử dụng để tạo nội dung độc lập?	
A. <independent>	B. <article>
C. <section>	D. <content>
Câu 39: Phương thức nào trích xuất phần của chuỗi và trả về chuỗi mới?	
A. Tất cả đều đúng	B. substr()
C. substring()	D. slice()
Câu 40: Thủ nào được sử dụng để tạo phần chân của trang hoặc phần?	
A. <end>	B. <bottom>
C. <foot>	D. <footer>
Câu 41: Làm cách nào để làm tròn số 5.7 thành 6?	
A. Math.ceil(5.7)	B. Math.round(5.7)
C. Math.floor(5.7)	D. Math.round(5.7)
Câu 42: JavaScript là ngôn ngữ lập trình gì?	
A. Thông dịch	B. Máy tính
C. Biên dịch	D. Assembly
Câu 43: Thủ nào được sử dụng để tạo phần chân của trang hoặc phần?	
A. <bottom>	B. <end>
C. <footer>	D. <foot>
Câu 44: Phương thức nào chuyển đổi đối tượng thành chuỗi JSON?	
A. JSON.stringify()	B. JSON.convert()
C. JSON.parse()	D. JSON.toString()
Câu 45: Vòng lặp for nào là đúng cú pháp?	
A. for (i = 0; i < 5) {}	B. for i = 0 to 5 {}
C. for (i <= 5; i++) {}	D. for (i = 0; i < 5; i++) {}
Câu 46: Thủ nào được sử dụng để tạo phần đầu của trang hoặc phần?	
A. <heading>	B. <top>
C. <head>	D. <header>
Câu 47: Toán tử nào dùng để so sánh cả giá trị và kiểu dữ liệu?	
A. ===	B. ==
C. !=	D. =
Câu 48: Thủ nào được sử dụng để tạo nội dung bổ trợ?	
A. <aside>	B. <sidebar>
C. <extra>	D. <additional>
Câu 49: Thủ nào được sử dụng để tạo điều hướng?	
A. <navigation>	B. <menu>
C. <nav>	D. <links>
Câu 50: Thủ nào được sử dụng để xác định thông tin tác giả?	
A. <info>	B. <author>
C. <address>	D. <footer>
Câu 51: Thủ nào được sử dụng để tạo nội dung bổ trợ?	
A. <aside>	B. <additional>
C. <sidebar>	D. <extra>

